HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Số: 10/2024/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày 10 tháng 7 năm 2024

NGHĮ QUYÉT

Quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, năm học 2024 - 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 8

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về việc quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về việc quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 84/TTr-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, năm học 2024 - 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYÉT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, năm học 2024 - 2025, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, năm

học 2024 - 2025.

- 2. Đối tượng áp dụng
- a) Nghị quyết này áp dụng đối với trẻ em, học sinh (gọi chung là học sinh) đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:
- Nhóm 1: học sinh học tại các trường ở thành thị (các phường và các thị trấn trong tỉnh).
 - Nhóm 2: học sinh học tại các trường ở nông thôn (các xã trong tỉnh).
- b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thi hành Nghị quyết.
 - 3. Mức học phí học trực tiếp và trực tuyến

STT	Cấp học	Mức học phí năm học 2024-2025 (đồng/học sinh/tháng)	
		Nhóm 1	Nhóm 2
1	Mầm non	90.000	45.000
2	Trung học cơ sở	60.000	30.000
3	Trung học phổ thông	90.000	45.000

4. Chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí, phương thức chi trả và cơ chế thu, quản lý và sử dụng học phí: Thực hiện theo Chương III, Chương IV Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 ngày 8 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Điều 2. Điều khoản thi hành

- 1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
- 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
- 3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

- 4. Hiệu lực thi hành
- a) Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Khóa X, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2024.
- b) Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, năm học 2023 2024.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Chính phủ;

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư pháp;

- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;

- Tinh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tinh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tinh Vĩnh Long;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng: Tinh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tinh;
- Các sở, ban, ngành tinh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử HĐND tỉnh;

- Luu: VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Nghiêm